TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LÊ CHÂN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 169/2018/HS-ST
Ngày 22-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Hải Yến

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Hải

Bà Nguyễn Thị Mai

***Thư ký phiên toà**:* Bà Phạm Trúc Quỳnh - Thư ký Toà án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân tham gia phiên toà**:* Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 157/2018/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 170/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Khương Thanh B, sinh ngày 07/11/198X tại Hải Phòng. Đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ 1 Khu 101 P, phường V, Quận L, thành phố Hải Phòng; tạm trú: Số 4 đường C, tổ dân phố E, phường C, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Khương Văn M và bà Vũ Thị S; có vợ là Ngô Thị Thu H và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 22/8/2002 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận Lê Chân ra Quyết định đình chỉ điều tra bị can số 05 đối với Khương Thanh B về tội "Cố ý gây thương tích"; bị tạm giữ ngày 13/8/2018; tạm giam ngày 20/8/2018; có mặt.

- *Bị hại:* Chị Đỗ Thị L, sinh năm 197Y. Nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 09/8/2018, Khương Thanh B một mình đi bộ ra đường Chùa Hàng thì thấy trên vỉa hè trước cửa nhà số 37 Chùa Hàng, Quận Lê Chân, Hải Phòng có dựng một xe mô tô nhãn hiệu Airbalde, màu đen, biển kiểm soát 15C1-001.17 của chị Đỗ Thị L, sinh năm: 197Y, trú quán: T, xã A, xã A, Hải Phòng, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa điện. Quan sát xung quanh không có người trông coi nên B nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên. B đi đến dắt lùi chiếc xe từ trên vỉa hè xuống lòng đường, quay đầu xe hướng về ngã ba Cột Đèn rồi ngồi lên xe mở khóa nổ máy phóng thẳng đến quán game bắn cá số 24 Hồ Sen, Quận Lê Chân, Hải Phòng. Tại đây, B mở cốp xe ra kiểm tra thấy bên trong có 01 hóa đơn thu tiền nước tên là Đỗ Thị L, số điện thoại 0164.6986086, 01 áo mưa và mấy chiếc khẩu trang cá nhân. Bình lấy tờ hóa đơn cất vào túi rồi cầm cố xe mô tô vừa trộm cắp được cho Nguyễn Thanh T, sinh năm 199Z; trú quán: Số 10/134 N, phường M, Quận N, Hải Phòng là nhân viên trông coi quán game 24 Hồ Sen, phường Dư Hàng, Quận Lê Chân, Hải Phòng lấy tổng số tiền 12 triệu đồng nhưng quy đổi hết thành điểm để chơi game bắn cá và chơi thua hết số tiền trên.

Đến sáng ngày 11/8/2018, do đã hết tiền nên B tiếp tục nảy sinh ý định sẽ liên lạc đến số điện thoại ghi ở hóa đơn lấy trong cốp xe đã trộm cắp được hôm trước để tìm cách lừa dối họ mang tiền đến chuộc xe và chiếm đoạt tài sản. Sau đó Bình đến nhà bạn là Lê Sĩ H, sinh năm 196T, trú tại 14/02/69 C, phường T, Quận L, Hải Phòng chơi thì H đi có việc nên nhờ B trông nhà giúp, tại đây B đã sử dụng số điện thoại 0188.3758127 gọi đến số điện thoại 0164.6986086 thì gặp ông Nguyễn Tiến V, là bố chồng của chị L và bảo ông V nhắn lại cho chị L nếu muốn chuộc xe thì mang 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) đến khu vực Chợ Con. Sau đó, B cắt vỏ bao thuốc lá 555 mặt giấy màu trắng có ghi số 14 và chữ ký của B giống như 01 chiếc vé gửi xe, mục đích để lừa dối chị L về việc chiếc xe của chị L đang được gửi ở đâu đó và chị L tin tưởng sẽ giao tiền chuộc xe. Sau khi nhận được điện thoại theo yêu cầu của B về việc chuộc xe, chị L đã mang 10.000.000 đồng đến ngách số 02/69 C, phường H, Quận L, Hải Phòng để tiền ở cây cột điện trong ngách 2/69 C và lấy 01 vé gửi xe B đã để sẵn tại đó rồi đi ra đầu ngõ chờ. Vài phút sau B không tìm thấy tiền nên gọi cho chị L, chị L quay lại chỗ để tiền cầm lại tiền và gặp B trong ngách số 2/69 C, chị L giao cho B 10.000.000 đồng. B nhận tiền và bảo chị L ra đầu ngõ đứng đợi sẽ có người dẫn đi lấy xe gặp và giao cho B số tiền 10.000.0000, B đưa cho chị L chiếc vé gửi xe trên và bảo chị L đi ra đầu ngõ đứng đợi sẽ có người dẫn đi lấy xe. Sau khi chị L vừa đi khỏi, B đã đi thẳng đến quán điện tử số 24 Hồ Sen chơi bắn cá hết số tiền vừa chiếm đoạt được.

Đến khoảng 16 giờ ngày 11/8/2018, khi Bình đang ngồi chơi điện tử ở quán 24 Hồ Sen thì bị chị L tìm gặp và đưa B về trụ sở công an phường Hồ Nam để làm việc.

Bản kết luận định giá tài sản trong Tố tụng hình sự số 73/KL - ĐGTTHS ngày 12/8/2018, Hội đồng định giá tài sản Quận Lê Chân xác định giá trị còn lại của chiếc xe mô tô 2 bánh đã qua sử dụng, nhãn hiệu Honda, loại AIRBLADE của chị L là 23.000.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Khương Thanh B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung trên.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa chị Đỗ Thị L khai: Ngày 09/8/2018, chị để xe mô tô Airblade biển kiểm soát 15C1-001.17 trước cửa nhà số 35 Chùa Hàng quên không rút chìa khóa xe, sau đó đi vào nhà. Một lúc sau chị L chạy ra thì thấy mất xe nên đã đến Cơ quan Công an trình báo. Đến ngày 11/8/2018, chị L được bố chồng là ông V thông báo có người gọi điện thoại đến số điện thoại của ông V yêu cầu chuộc xe. Chị L đã liên lạc với Khương Thanh B và được B yêu cầu mang 10.000.000 đồng đến ngách số 02/69 Chợ Con để chuộc xe. Do tin tưởng nên chị L đã đến chỗ hẹn gặp B và giao cho B số tiền 10.000.000 đồng, lấy 01 chiếc vé xe ghi số 14 và B bảo chị L cứ đi ra đầu ngõ sẽ có người dẫn đi lấy xe. Vì vậy nên chị L đã đi ra đầu ngõ chờ nhưng không thấy ai đến đưa đi lấy xe nên đã đi tìm B và gặp được B tại quán điện tử 24 Hồ Sen và đưa B đến Cơ quan Công an trình báo. Hiện tại chị đã được nhận lại chiếc xe mô tô Airblade, BKS: 15C1-001.17 và số tiền 10.000.000 đồng mà B chiếm đoạt, chị không yêu cầu B phải bồi thường thêm và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho B.

Bản Cáo trạng số 165/CT-VKSLC ngày 22/10/2018, Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân đã truy tố bị cáo Khương Thanh B về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 và "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà bị cáo khai nhận có hành vi trộm cắp tài sản và lừa đảo chiếm đoạt tài sản như đã khai tại Cơ quan điều tra và cáo trạng nêu trên.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Khương Thanh B và đề nghị HĐXX:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Khương Thanh B mức án từ 15 đến 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và xử phạt mức án từ 12 đến 15 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt từ 27 tháng đến 33 tháng tù về cả hai tội.

Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản và thu nhập không ổn định nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Đỗ Thị L đã nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hon da, loại Airblade, biển kiểm soát 15C1- 001.17 và gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 10.000.000 đồng cho chị Loan, nay chị L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác nên không đề nghị HĐXX xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại Nokia màu đen không lắp sim thu giữ của bị cáo, B đã sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị HĐXX tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai bị hại, vật chứng thu giữ, kết luận định giá và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ thể hiện: Khoảng 12 giờ 00 phút,ngày 09/8/2018, Khương Thanh B đã lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Airblade, biển kiểm soát:15C1-001.17, trị giá 23.000.000 đồng của chị L và sau đó đã dùng thủ đoạn gian dối để chị L tin tưởng và chiếm đoạt tiếp số tiền 10.000.000 đồng của chị Đỗ Thị L sau đó bị bắt nên đủ cơ sở kết luận bị cáo Khương Thanh B phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 và " Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an xã hội.

- Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4] Về nhân thân: Lý lịch bị can nhận xét ngày 22/8/2002 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận Lê Chân ra quyết định đình chỉ điều tra bị can số 05 đối với

Khương Thanh B về tội "Cố ý gây thương tích", điều này cho thấy bị cáo là người có nhân thân xấu nên HĐXX xét thấy cần thiết phải xử bị cáo mức án nghiêm, bắt cách ly xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa xã hội chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn đồng thời bị hại chị Đỗ Thị L có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo HĐXX xét thấy cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với cả hai tội danh của bị cáo. Ngoài ra, tại giai đoạn điều tra bị cáo đã tác động để gia đình hoàn trả số tiền 10.000.000 đồng chiếm đoạt của chị L nên HĐXX cũng xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với tội danh "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

[7] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng, không có việc làm và thu nhập không ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Đỗ Thị L đã nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Airblade, biển kiểm soát 15C1-001.17 và số tiền 10.000.000 đồng, chị L không có yêu cầu bồi thường gì khác nên HĐXX không xét giải quyết.

[9] Đối với Nguyễn Thanh T khi nhận tài sản của B,T không biết tài sản của B là do phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận Lê Chân không xử lý đối với T nên HĐXX không xem xét giải quyết;

[10] Đối với Lê Sĩ H tài liệu điều tra có trong hồ sơ không chứng minh được H có liên quan đến hành vi phạm tội của B, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Lê Chân không có căn cứ để xử lý nên HĐXX không xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng:

[11] Đối với 01 điện thoại Nokia màu đen không lắp sim thu giữ của bị cáo có sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 đối với tội "Trộm cắp tài sản" và điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 đối với tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Khương Thanh B 15 (mười lăm) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và 12 (mười hai) tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Tổng hợp hình phạt buộc Khương Thanh B phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 27 (hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 13 tháng 8 năm 2018.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Nokia RM1011 màu đen (theo biên bản giao, nhận tài sản, vật chứng ngày 24 tháng 10 năm 2018 giữa Công an Quận Lê Chân và Chi cục Thi hành án dân sự Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND Quận Lê Chân;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an Quận Lê Chân;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an Quận Lê Chân;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
-UBND phường Cát Bi, Quận Hải An, thành phố Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận Lê Chân;
- PV27 Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hải Yến